

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục chi tiết hàng hóa sản xuất trong nước được hưởng hỗ trợ lãi suất vốn vay theo Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2009/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các đối tượng khu vực nông thôn mua máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ lãi suất vốn vay mua máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp và vật liệu xây dựng nhà ở khu vực nông thôn;

Căn cứ yêu cầu của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại công văn số 2865/NHNN-VP ngày 21 tháng 4 năm 2009 về việc triển khai Quyết định số 497/QĐ-TTg;

Trên cơ sở thống nhất ý kiến với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục chi tiết hàng hóa sản xuất trong nước được hưởng hỗ trợ lãi suất vốn vay theo Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Hàng hóa thuộc Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này phải được sản xuất tại Việt Nam, tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật Việt Nam, được phép sản xuất, lưu thông và sử dụng trong nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước, Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng, Cục trưởng Cục Hóa chất, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ; Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc danh mục quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định điều chỉnh Danh mục hàng hóa sản xuất trong nước được hỗ trợ lãi suất vốn vay tuân thủ quy định tại Điều 1 Quyết định này để áp dụng cho phù hợp theo từng thời kỳ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTCP, các Phó TTCP (để báo);
- VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các Bộ: NN&PTNT, TC, NHNNVN, KHĐT, XD;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Website Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TTTN.



BỘ TRƯỞNG

Vũ Huy Hoàng

www.LuatVietnam.vn



Danh mục chi tiết hàng hóa được hưởng hỗ trợ lãi suất vốn vay theo Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ
(Ban hành kèm Quyết định số 2095/QĐ-BCT ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

A. SẢN PHẨM MÁY MÓC, THIẾT BỊ CƠ KHÍ, PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN NÔNG NGHIỆP:

1. Các loại động cơ đốt trong: động cơ nhỏ 30CV, động cơ thủy dưới 80 CV;
2. Máy gặt đập liên hợp;
3. Máy kéo, máy cày, máy xới, máy làm đất;
4. Máy gặt, máy tuốt lúa, máy sấy nông sản, máy xát lúa gạo, máy bơm nước thủy lợi, máy phát điện, máy vò chè, máy tẽ ngô, máy gieo hạt;
5. Máy sục khí ôxy nuôi trồng thủy sản, các loại ghe xuồng gắn động cơ;
6. Máy cắt cỏ, băm cỏ, máy nghiền, trộn đóng viên, đóng bánh thức ăn cho gia súc gia cầm, máy vắt sữa, máy ấp nở gia cầm;
7. Xe tải nhẹ tải trọng dưới 5 tấn;
8. Máy vi tính để bàn.

B. VẬT TƯ PHỤC VỤ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP:

1. Phân bón hóa học các loại:
 - Phân urê;
 - Phân lân nung chảy và phân lân supe;
 - Các loại phân NPK có hàm lượng dinh dưỡng (N, P₂O₅, K₂O) từ 18% trở lên;
 - Phân DAP.
2. Thuốc bảo vệ thực vật các loại thuộc Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BNN ngày 03 tháng 3 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

C. CÁC LOẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHỦ YẾU ĐỂ LÀM NHÀ Ở KHU VỰC NÔNG THÔN:

- Xi măng;
- Thép xây dựng;
- Gạch, ngói các loại;
- Tấm lợp các loại.

